

DANH SÁCH CHƯA NỘP HỌC PHÍ HK1/2019-2020
Hệ ĐHCQ hệ chuẩn (Đến 25/11/19)

TT	MSV	Họ và tên	mkhoa	mlop	Tổng phải nộp	Số đã nộp	Còn chưa nộp
1	1.3E+07	Cao Vũ Việt Anh	K13HDHCQ	K58CNTT	5,460,000	0	5,460,000
2	1.3E+07	Lê Đức Anh	K13HDHCQ	K58CĐT	13,616,000	0	13,616,000
3	1.3E+07	Nguyễn Hữu Anh	K13HDHCQ	K58CHKT	5,330,000	0	5,330,000
4	1.3E+07	Nguyễn Thế Anh	K13HDHCQ	K58KTĐT	843,000	0	843,000
5	1.3E+07	Nguyễn Tuấn Anh	K13HDHCQ	K58CNTT	4,691,000	0	4,691,000
6	1.3E+07	Nguyễn Việt Bách	K13HDHCQ	K58CNTT	6,240,000	0	6,240,000
7	1.3E+07	Lê Minh Chiến	K13HDHCQ	K58HTTT	4,674,000	0	4,674,000
8	1.3E+07	Hoàng Văn Công	K13HDHCQ	K58KTĐT	834,000	0	834,000
9	1.3E+07	Phạm Thái Cường	K13HDHCQ	K58HTTT	11,180,000	0	11,180,000
10	1.3E+07	Đỗ Văn Dũng	K13HDHCQ	K58VLKT	16,422,500	0	16,422,500
11	1.3E+07	Nguyễn Như Đạo	K13HDHCQ	K58CHKT	3,380,000	0	3,380,000
12	1.3E+07	Nguyễn Hữu Đạt	K13HDHCQ	K58KTĐT	4,940,000	0	4,940,000
13	1.3E+07	Trương Công Điệp	K13HDHCQ	K58CHKT	2,706,000	0	2,706,000
14	1.3E+07	Nguyễn Tiên Hải	K13HDHCQ	K58CNTT	14,077,500	0	14,077,500
15	1.3E+07	Trần Quang Hải	K13HDHCQ	K58VLKT	4,842,000	0	4,842,000
16	1.3E+07	Đào Trung Hiếu	K13HDHCQ	K58CHKT	877,500	0	877,500
17	1.3E+07	Nguyễn Trung Hiếu	K13HDHCQ	K58CNTT	780,000	0	780,000
18	1.3E+07	Lê Công Hiệp	K13HDHCQ	K58TT-MMT	2,600,000	0	2,600,000
19	1.3E+07	Phạm Khắc Hòa	K13HDHCQ	K58HTTT	9,232,000	0	9,232,000
20	1.3E+07	Nguyễn ất Hối	K13HDHCQ	K58CNTT	8,970,000	0	8,970,000
21	1.3E+07	Vũ Văn Hối	K13HDHCQ	K58HTTT	8,592,500	0	8,592,500
22	1.3E+07	Chu Thành Hưng	K13HDHCQ	K58TT-MMT	2,600,000	0	2,600,000
23	1.3E+07	Phan Đăng Hưng	K13HDHCQ	K58CHKT	1,560,000	0	1,560,000
24	1.3E+07	Nguyễn Thị Mai Hươn	K13HDHCQ	K58KHMT	1,560,000	0	1,560,000
25	1.3E+07	Bùi Quang Lâm	K13HDHCQ	K58CNTT	4,691,000	0	4,691,000
26	1.3E+07	Nguyễn Đức Lượng	K13HDHCQ	K58CNTT	5,265,000	0	5,265,000
27	1.3E+07	Đoàn Xuân Nam	K13HDHCQ	K58CNTT	21,947,000	0	21,947,000
28	1.3E+07	Bùi Phi Pha	K13HDHCQ	K58HTTT	4,861,000	0	4,861,000
29	1.3E+07	Đặng Toàn Phong	K13HDHCQ	K58VLKT	12,634,000	0	12,634,000
30	1.3E+07	Lê Văn Phú	K13HDHCQ	K58CNTT	3,094,000	0	3,094,000
31	1.3E+07	Lê Vinh Quang	K13HDHCQ	K58CĐT	2,890,000	0	2,890,000
32	1.3E+07	Đỗ Hồng Sơn	K13HDHCQ	K58HTTT	6,240,000	0	6,240,000
33	1.3E+07	Dương Văn Tân	K13HDHCQ	K58CNTT	4,940,000	0	4,940,000
34	1.3E+07	Phạm Hải Thanh	K13HDHCQ	K58CĐT	1,560,000	0	1,560,000
35	1.3E+07	Phạm Văn Thạch	K13HDHCQ	K58TT-MMT	9,106,000	0	9,106,000
36	1.3E+07	Quản Quốc Thịnh	K13HDHCQ	K58CNTT	2,600,000	0	2,600,000
37	1.3E+07	Nguyễn Văn Thu	K13HDHCQ	K58CNTT	4,420,000	0	4,420,000
38	1.3E+07	Nguyễn Khắc Thục	K13HDHCQ	K58CNTT	5,557,500	0	5,557,500
39	1.3E+07	Nguyễn Hữu Tiên	K13HDHCQ	K58CNTT	1,946,000	0	1,946,000
40	1.3E+07	Phạm Quốc Tiên	K13HDHCQ	K58CNTT	843,000	0	843,000
41	1.3E+07	Đào Thị Thu Trang	K13HDHCQ	K58CNTT	4,740,000	0	4,740,000
42	1.3E+07	Cao Đắc Trường	K13HDHCQ	K58CNTT	3,712,000	0	3,712,000
43	1.3E+07	Phạm Xuân Trường	K13HDHCQ	K58CNTT	843,000	0	843,000

44	1.3E+07	Phạm Văn Tuấn	K13HDHCQ	K58TT-MMT	2,592,000	0	2,592,000
45	1.3E+07	Đương Đình Tùng	K13HDHCQ	K58CNTT	2,196,000	0	2,196,000
46	1.3E+07	Nguyễn Thanh Tùng	K13HDHCQ	K58CNTT	4,322,000	0	4,322,000
47	1.3E+07	Lê Văn Vũ	K13HDHCQ	K58CNTT	3,060,000	0	3,060,000
48	1.3E+07	Nguyễn Trọng Chung	K13HDHCQ	K58HTTT	780,000	0	780,000
49	1.3E+07	Nguyễn Bá Dũng	K13HDHCQ	K58CDT	4,235,000	0	4,235,000
50	1.3E+07	Thái Hữu Đồng	K13HDHCQ	K58CNTT	4,046,000	0	4,046,000
51	1.3E+07	Nguyễn Văn Đức	K13HDHCQ	K58CHKT	8,972,500	0	8,972,500
52	1.3E+07	Hoàng Giang	K13HDHCQ	K58CNTT	2,340,000	0	2,340,000
53	1.3E+07	Nguyễn Thanh Hải	K13HDHCQ	K58CNTT	5,200,000	0	5,200,000
54	1.3E+07	Nguyễn Bảo Long	K13HDHCQ	K58VLKT	3,230,000	0	3,230,000
55	1.3E+07	Đặng Danh Phương	K13HDHCQ	K58CNTT	1,112,000	0	1,112,000
56	1.3E+07	Thái Thế Tài	K13HDHCQ	K58TT-MMT	8,092,000	0	8,092,000
57	1.3E+07	Hồ Văn Thế	K13HDHCQ	K58CNTT	2,800,000	0	2,800,000
58	1.3E+07	Nguyễn Khắc Tiệp	K13HDHCQ	K58CNTT	13,772,000	0	13,772,000
59	1.3E+07	Đình Tú	K13HDHCQ	K58CNTT	1,820,000	0	1,820,000
60	1.3E+07	Giang Sỹ Thọ	K13HDHCQ	K58CNTT	2,890,000	0	2,890,000
61	1.3E+07	Đình Ngọc Trường	K13HDHCQ	K58HTTT	4,420,000	0	4,420,000
62	1.3E+07	Nguyễn Văn Chung	K13HDHCQ	K58CNTT	3,336,000	0	3,336,000
63	1.3E+07	Nguyễn Cảnh Hiệp	K13HDHCQ	K58CNTT	2,720,000	0	2,720,000
64	1.3E+07	Lục Văn Minh	K13HDHCQ	K58CNTT	2,856,000	0	2,856,000
65	1.3E+07	Nguyễn Ngọc Tú	K13HDHCQ	K58CNTT	1,946,000	0	1,946,000
66	1.3E+07	Nguyễn Văn Hợp	K13HDHCQ	K58CNTT	10,694,500	0	10,694,500
67	1.3E+07	Bàn Văn Nghĩa	K13HDHCQ	K58CNTT	2,310,000	0	2,310,000
68	1.3E+07	Lương Đình Trọng	K13HDHCQ	K58CNTT	1,560,000	0	1,560,000
69	1.3E+07	Bạch Quý Dương	K13HDHCQ	K58KTĐT	3,080,000	0	3,080,000
70	1.3E+07	Bùi Văn Tùng	K13HDHCQ	K58CNTT	3,380,000	0	3,380,000
71	1.3E+07	Lý Văn Dy	K13HDHCQ	K58CNTT	714,000	0	714,000
72	1.3E+07	Nguyễn Đức Hoàng	K13HDHCQ	K58CNTT	4,030,000	0	4,030,000
73	1.3E+07	Đào Đình Huân	K13HDHCQ	K58CDT	565,000	0	565,000
74	1.3E+07	Hoàng Tiến Đạt	K13HDHCQ	K58CNTT	843,000	0	843,000
75	1.3E+07	Nguyễn Văn Lực	K13HDHCQ	K58CNTT	4,691,000	0	4,691,000
76	1.3E+07	Nguyễn Minh Trí	K13HDHCQ	K58CNTT	3,060,000	0	3,060,000
77	1.3E+07	Lưu Quang Đông	K13HDHCQ	K58KHMT	5,500,000	0	5,500,000
78	1.3E+07	Bùi Đỗ Hiệp	K13HDHCQ	K58KHMT	3,740,000	0	3,740,000
79	1.3E+07	Lê Xuân Mạnh	K13HDHCQ	K58KHMT	5,920,000	0	5,920,000
80	1.3E+07	Đương Công Tiếu	K13HDHCQ	K58KHMT	6,957,000	0	6,957,000
81	1.4E+07	Nguyễn Hoàng Anh	K14HDHCQ	K59CNTT	5,070,000	0	5,070,000
82	1.4E+07	Tông Hoàng Bá	K14HDHCQ		2,925,000	0	2,925,000
83	1.4E+07	Phan Văn Bắc	K14HDHCQ	K59KTĐT	12,648,000	0	12,648,000
84	1.4E+07	Tông Thị Chinh	K14HDHCQ		2,626,000	0	2,626,000
85	1.4E+07	Nguyễn Chiến Công	K14HDHCQ	K59CNTT	1,677,000	0	1,677,000
86	1.4E+07	Phạm Chí Công	K14HDHCQ	K59CNTT	6,110,000	0	6,110,000
87	1.4E+07	Nguyễn Văn Cương	K14HDHCQ	K59CNTT	6,500,000	0	6,500,000
88	1.4E+07	Lý Khánh Duy	K14HDHCQ	K59CNTT	3,636,000	0	3,636,000
89	1.4E+07	Nguyễn Ngọc Duy	K14HDHCQ	K59CNTT	1,686,000	0	1,686,000
90	1.4E+07	Nguyễn Việt Dũng	K14HDHCQ	K59TT-MMT	8,970,000	0	8,970,000
91	1.4E+07	Phan Bá Giang	K14HDHCQ	K59TT-MMT	6,262,000	0	6,262,000
92	1.4E+07	Nguyễn Thị Hiền	K14HDHCQ		3,636,000	0	3,636,000
93	1.4E+07	Nguyễn Khánh Hoà	K14HDHCQ	K59CNTT	3,900,000	0	3,900,000
94	1.4E+07	Bùi Quốc Hội	K14HDHCQ	K59CNTT	4,777,000	0	4,777,000
95	1.4E+07	Lê Xuân Huy	K14HDHCQ	K59CNTT	9,954,000	0	9,954,000

96	1.4E+07	Nguyễn Quốc Huy	K14HDHCQ	K59KTĐT	1,820,000	0	1,820,000
97	1.4E+07	Lê Xuân Huỳnh	K14HDHCQ	K59HTTT	4,496,000	0	4,496,000
98	1.4E+07	Nguyễn Văn Hùng	K14HDHCQ	K59CNTT	4,940,000	0	4,940,000
99	1.4E+07	Mai Khoa Hường	K14HDHCQ	K59CNTT	2,236,000	0	2,236,000
100	1.4E+07	Nguyễn Văn Lân	K14HDHCQ	K59VLKT	7,540,000	0	7,540,000
101	1.4E+07	Đỗ Tiến Long	K14HDHCQ		3,315,000	0	3,315,000
102	1.4E+07	Phạm Hoàng Long	K14HDHCQ	K59TT-MMT	843,000	0	843,000
103	1.4E+07	Trịnh Đức Lương	K14HDHCQ	K59TT-MMT	8,370,000	0	8,370,000
104	1.4E+07	Nguyễn Khánh Lượng	K14HDHCQ	K59CNTT	780,000	0	780,000
105	1.4E+07	Vũ Hoàng Lượng	K14HDHCQ	K59CĐT	4,680,000	0	4,680,000
106	1.4E+07	Lê Tiến Lược	K14HDHCQ	K59HTTT	5,040,000	0	5,040,000
107	1.4E+07	Phạm Thị Mai	K14HDHCQ		6,415,000	0	6,415,000
108	1.4E+07	Phạm Công Minh	K14HDHCQ	K59CNTT	1,112,000	0	1,112,000
109	1.4E+07	Nguyễn Văn Nam	K14HDHCQ	K59CNTT	10,652,000	0	10,652,000
110	1.4E+07	Nguyễn Đình Phi	K14HDHCQ	K59CNTT	1,300,000	0	1,300,000
111	1.4E+07	Lý Thị Phương	K14HDHCQ	K59KHMT	2,502,000	0	2,502,000
112	1.4E+07	Nguyễn Văn Phương	K14HDHCQ	K59CHKT	2,810,000	0	2,810,000
113	1.4E+07	Lê Anh Quân	K14HDHCQ	K59HTTT	1,946,000	0	1,946,000
114	1.4E+07	Phạm Văn Quyết	K14HDHCQ	K59CHKT	1,946,000	0	1,946,000
115	1.4E+07	Phạm Văn Sơn	K14HDHCQ	K59CNTT	1,668,000	0	1,668,000
116	1.4E+07	Dương Danh Tài	K14HDHCQ	K59CNTT	843,000	0	843,000
117	1.4E+07	Lại Văn Thế	K14HDHCQ	K59TT-MMT	5,850,000	0	5,850,000
118	1.4E+07	Phan Văn Thuận	K14HDHCQ	K59KHMT	3,900,000	0	3,900,000
119	1.4E+07	Lâm Văn Thư	K14HDHCQ	K59CNTT	1,112,000	0	1,112,000
120	1.4E+07	Đỗ Danh Tình	K14HDHCQ	K59CNTT	5,980,000	0	5,980,000
121	1.4E+07	Lê Đăng Trung	K14HDHCQ	K59KTĐT	5,620,000	0	5,620,000
122	1.4E+07	Nguyễn Thanh Tuyên	K14HDHCQ	K59KTĐT-NVC	18,822,000	0	18,822,000
123	1.4E+07	Nguyễn Xuân Tuyên	K14HDHCQ	K59CNTT	6,994,000	0	6,994,000
124	1.4E+07	Cao Duy Tùng	K14HDHCQ	K59HTTT	780,000	0	780,000
125	1.4E+07	Đoàn Duy Tùng	K14HDHCQ		3,927,000	0	3,927,000
126	1.4E+07	Văn Khắc Việt	K14HDHCQ	K59CNTT	5,720,000	0	5,720,000
127	1.4E+07	Đỗ Văn Vinh	K14HDHCQ	K59HTTT	10,678,000	0	10,678,000
128	1.4E+07	Lưu Tuấn Vũ	K14HDHCQ	K59CNTT	12,023,000	0	12,023,000
129	1.4E+07	Lê Bảo Cường	K14HDHCQ	K59CNTT	1,946,000	0	1,946,000
130	1.4E+07	Phan Văn Phước	K14HDHCQ	K59CNTT	1,686,000	0	1,686,000
131	1.4E+07	Nguyễn Văn Thuyết	K14HDHCQ	K59CĐT	562,000	0	562,000
132	1.4E+07	Phạm Phương Tùng	K14HDHCQ	K59HTTT	2,801,000	0	2,801,000
133	1.4E+07	Nguyễn Hữu Duẩn	K14HDHCQ	K59KTĐT	8,850,000	0	8,850,000
134	1.4E+07	Lê Đức Duy	K14HDHCQ	K59CNTT	3,380,000	0	3,380,000
135	1.4E+07	Đình Bảo Khánh	K14HDHCQ	K59CNTT	1,967,000	0	1,967,000
136	1.4E+07	Nguyễn Anh Vũ	K14HDHCQ	K59KTĐT	2,502,000	0	2,502,000
137	1.4E+07	Phạm Minh Vũ	K14HDHCQ	K59KHMT-NVC	1,616,000	0	1,616,000
138	1.4E+07	Đình Văn Sao	K14HDHCQ	K59KTĐT-NVC	7,784,000	0	7,784,000
139	1.4E+07	Nguyễn Thị Ngọc Như	K14HDHCQ	K59HTTT	1,967,000	0	1,967,000
140	1.4E+07	Hoàng Ninh Trang	K14HDHCQ		3,120,000	0	3,120,000
141	1.4E+07	Lê Đình Hải	K14HDHCQ	K59CHKT	4,170,000	0	4,170,000
142	1.4E+07	Phùng Thanh Tuấn	K14HDHCQ	K59CHKT	7,280,000	0	7,280,000
143	1.4E+07	Phan Văn Ước	K14HDHCQ	K59CHKT	4,469,000	0	4,469,000
144	1.4E+07	Đỗ Quang Thành	K14HDHCQ	K59KHMT-NVC	281,000	0	281,000
145	1.4E+07	Phạm Văn Trọng	K14HDHCQ	K59CĐT	234,000	0	234,000
146	1.4E+07	Phó Đại Nam Phong	K14HDHCQ	K59KTĐT	8,244,000	0	8,244,000
147	1.4E+07	Ngân Văn Đạo	K14HDHCQ		3,900,000	0	3,900,000

148	1.4E+07	Hoàng Thị Hằng	K14HDHCQ		6,220,000	0	6,220,000
149	1.4E+07	Cao Xuân Cường	K14HDHCQ	K59HTTT	6,500,000	0	6,500,000
150	1.5E+07	Phùng Văn Khánh	K15HDHCQ	K60CNTT	1,668,000	0	1,668,000
151	1.5E+07	Nguyễn Tất Thắng	K15HDHCQ	K60CNTT	834,000	0	834,000
152	1.5E+07	Bùi Ngọc Hân	K15HDHCQ	K60CNTT	834,000	0	834,000
153	1.5E+07	Nguyễn Đức Huy	K15HDHCQ	K60CNTT	3,174,000	0	3,174,000
154	1.5E+07	Bùi Xuân Vương	K15HDHCQ	K60CNTT	14,543,000	0	14,543,000
155	1.5E+07	Nguyễn Hoàng Linh	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	5,760,500	0	5,760,500
156	1.5E+07	Phạm Văn Cường	K15HDHCQ	K60ĐTVT	834,000	0	834,000
157	1.5E+07	Trần Khắc Việt Hoàng	K15HDHCQ	K60KHMT-NVC	1,967,000	0	1,967,000
158	1.5E+07	Nguyễn Anh Tuấn	K15HDHCQ	K60KHMT-NVC	4,880,000	0	4,880,000
159	1.5E+07	Trần Thanh Tùng	K15HDHCQ	K60CNTT	1,686,000	0	1,686,000
160	1.5E+07	Nguyễn Văn Khải	K15HDHCQ	K60CĐT	21,998,000	0	21,998,000
161	1.5E+07	Huỳnh Quốc Bảo	K15HDHCQ	K60CĐT	5,058,000	0	5,058,000
162	1.5E+07	Nguyễn Quyết Chiến	K15HDHCQ	K60CĐT	8,312,000	0	8,312,000
163	1.5E+07	Đào Đức Hòa	K15HDHCQ	K60CNTT	5,699,000	0	5,699,000
164	1.5E+07	Vũ Văn Hoàn	K15HDHCQ	K60CĐT	12,232,000	0	12,232,000
165	1.5E+07	Bùi Đức Hùng	K15HDHCQ	K60CNTT	4,496,000	0	4,496,000
166	1.5E+07	Nguyễn Châu Linh	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	7,306,000	0	7,306,000
167	1.5E+07	Nguyễn Xuân Trường	K15HDHCQ	K60HTTT	3,614,000	0	3,614,000
168	1.5E+07	Hà Nhật Dương	K15HDHCQ	K60CNTT	3,372,000	0	3,372,000
169	1.5E+07	Nguyễn Trí Phương	K15HDHCQ	K60CNTT	1,973,000	0	1,973,000
170	1.5E+07	Nguyễn Văn Tùng	K15HDHCQ	K60KHMT	4,777,000	0	4,777,000
171	1.5E+07	Trương Tiến Toàn	K15HDHCQ	K60KHMT-NVC	5,058,000	0	5,058,000
172	1.5E+07	Phạm Kim Hoàng	K15HDHCQ	K60KHMT	5,838,000	0	5,838,000
173	1.5E+07	Lê Việt Thắng	K15HDHCQ	K60HTTT	3,934,000	0	3,934,000
174	1.5E+07	Nguyễn Quang Nhật	K15HDHCQ	K60HTTT	3,336,000	0	3,336,000
175	1.5E+07	Dương Hồng Minh	K15HDHCQ	K60HTTT	7,784,000	0	7,784,000
176	1.5E+07	Vũ Văn Hưng	K15HDHCQ	K60CNTT	6,394,000	0	6,394,000
177	1.5E+07	Trần Lê Khoa	K15HDHCQ	K60CNTT	2,248,000	0	2,248,000
178	1.5E+07	Bùi Trọng Đài	K15HDHCQ	K60CNTT	5,581,000	0	5,581,000
179	1.5E+07	Bùi Đình Duy	K15HDHCQ	K60ĐTVT-NVC	8,340,000	0	8,340,000
180	1.5E+07	Trần Văn Đông	K15HDHCQ	K60ĐTVT-NVC	6,811,000	0	6,811,000
181	1.5E+07	Mai Huy Thái	K15HDHCQ	K60KHMT	2,810,000	0	2,810,000
182	1.5E+07	Khoa Văn Chinh	K15HDHCQ	K60KHMT	3,954,000	0	3,954,000
183	1.5E+07	Hoàng Thái Chung	K15HDHCQ	K60VLKT	5,254,000	0	5,254,000
184	1.5E+07	Vũ Việt Hoàng	K15HDHCQ	K60CHKT	834,000	0	834,000
185	1.5E+07	Phạm Quang Anh	K15HDHCQ	K60CĐT	3,038,000	0	3,038,000
186	1.5E+07	Doãn Hữu Phúc	K15HDHCQ	K60CĐT	9,174,000	0	9,174,000
187	1.5E+07	Lê Nam Trung	K15HDHCQ	K60CĐT	3,091,000	0	3,091,000
188	1.5E+07	Vũ Phúc Hoàng	K15HDHCQ	K60KHMT-NVC	7,334,000	0	7,334,000
189	1.5E+07	Nguyễn Huy Hoàng	K15HDHCQ	K60CĐT	3,892,000	0	3,892,000
190	1.5E+07	Nguyễn Nguyệt Lan	K15HDHCQ	K60CNTT	6,294,000	0	6,294,000
191	1.5E+07	Vũ Duy Dự	K15HDHCQ	K60CNTT	4,522,000	0	4,522,000
192	1.5E+07	Trần Hồng Ngọc	K15HDHCQ	K60CNTT	11,884,000	0	11,884,000
193	1.5E+07	Đỗ Cường Quốc	K15HDHCQ	K60CNTT	1,677,000	0	1,677,000
194	1.5E+07	Trần Văn Trọng	K15HDHCQ	K60CNTT	417,000	0	417,000
195	1.5E+07	Nguyễn Thị Thu Hương	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	2,810,000	0	2,810,000
196	1.5E+07	Bách Trung Tiến	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	2,618,000	0	2,618,000
197	1.5E+07	Phạm Văn Thịnh	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	1,071,000	0	1,071,000
198	1.5E+07	Phạm Bá Duy	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	714,000	0	714,000
199	1.5E+07	Lê Vũ Hoàng	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	6,116,000	0	6,116,000

200	1.5E+07	Phạm Ngọc Quang	K15HDHCQ	K60TDL-MMT	10,594,000	0	10,594,000
201	1.5E+07	Lê Văn Lợi	K15HDHCQ	K60KHMT-NVC	4,215,000	0	4,215,000
202	1.5E+07	Trình Ngọc Minh Cường	K15HDHCQ	K60HTTT	4,726,000	0	4,726,000
203	1.5E+07	Phạm Văn Duy	K15HDHCQ	K60HTTT	1,967,000	0	1,967,000
204	1.5E+07	Hoàng Thái Dương	K15HDHCQ	K60CĐT	2,669,500	0	2,669,500
205	1.5E+07	Nguyễn Hùng Cường	K15HDHCQ	K60CĐT	3,892,000	0	3,892,000
206	1.5E+07	Nguyễn Văn Minh	K15HDHCQ	K60CHKT	3,091,000	0	3,091,000
207	1.5E+07	Phan Đức Huân	K15HDHCQ	K60ĐTVT-NVC	6,394,000	0	6,394,000
208	1.5E+07	Kiều Quang Minh	K15HDHCQ	K60CHKT	2,810,000	0	2,810,000
209	1.5E+07	Nguyễn Thành Lân	K15HDHCQ	K60CHKT	4,777,000	0	4,777,000
210	1.5E+07	Nguyễn Công Nhật	K15HDHCQ	K60CHKT	3,653,000	0	3,653,000
211	1.5E+07	Phạm Công Hoan	K15HDHCQ	K60CHKT	2,810,000	0	2,810,000
212	1.5E+07	Ngô Minh Chiến	K15HDHCQ	K60VLKT	476,000	0	476,000
213	1.5E+07	Lã Văn Hùng	K15HDHCQ	K60ĐTVT	9,442,000	0	9,442,000
214	1.5E+07	Đặng Huy Hưng	K15HDHCQ	K60CĐT	3,091,000	0	3,091,000
215	1.5E+07	Trần Quốc Việt	K15HDHCQ	K60CĐT	13,933,000	0	13,933,000
216	1.5E+07	An Thanh Tùng	K15HDHCQ	K60CĐT	843,000	0	843,000
217	1.5E+07	Nguyễn Văn Chương	K15HDHCQ	K60ĐTVT	1,946,000	0	1,946,000
218	1.5E+07	Vũ Văn Đạt	K15HDHCQ	K60ĐTVT	6,463,000	0	6,463,000
219	1.5E+07	Bùi Hùng Tráng	K15HDHCQ	K60CNTT	5,312,000	0	5,312,000
220	1.5E+07	Cao Đại Dương	K15HDHCQ	K60CNTT	714,000	0	714,000
221	1.5E+07	Đỗ Xuân Toàn	K15HDHCQ	K60CNTT	10,896,000	0	10,896,000
222	1.5E+07	Hồ Văn Cường	K15HDHCQ	K60CNTT	1,946,000	0	1,946,000
223	1.5E+07	Nguyễn Việt Tâm Anh	K15HDHCQ	K60HTTT	1,666,000	0	1,666,000
224	1.5E+07	Trần Trung Đức	K15HDHCQ	K60VLKT	6,735,000	0	6,735,000
225	1.6E+07	Trần Hoàng Minh	K16HDHCQ	K61CNTT	7,587,000	0	7,587,000
226	1.6E+07	Phạm Thị Oanh	K16HDHCQ	K61CNTT	14,893,000	0	14,893,000
227	1.6E+07	Trương Hà Anh Đức	K16HDHCQ	K61CNTT	2,511,000	0	2,511,000
228	1.6E+07	Vi Hồng Tuấn	K16HDHCQ	K61CNTT	4,735,000	0	4,735,000
229	1.6E+07	Vũ Thành Công	K16HDHCQ	K61CHKT	6,672,000	0	6,672,000
230	1.6E+07	Nguyễn Văn Đại	K16HDHCQ	K61CHKT	20,256,000	0	20,256,000
231	1.6E+07	Lê Bá Đức	K16HDHCQ	K61CHKT	11,676,000	0	11,676,000
232	1.6E+07	Bùi Khắc Dũng	K16HDHCQ	K61CHKT	21,036,000	0	21,036,000
233	1.6E+07	Nguyễn Mạnh Dũng	K16HDHCQ	K61CHKT	10,421,000	0	10,421,000
234	1.6E+07	Đỗ Đức Lương	K16HDHCQ	K61CHKT	11,398,000	0	11,398,000
235	1.6E+07	Hà Trường Sơn	K16HDHCQ	K61CHKT	1,967,000	0	1,967,000
236	1.6E+07	Nguyễn Tuấn Thành	K16HDHCQ	K61CĐT	5,339,000	4,496,000	843,000
237	1.6E+07	Nguyễn Đình Khuê	K16HDHCQ	K61ĐTVT	1,904,000	0	1,904,000
238	1.6E+07	Nguyễn Tất Tuấn	K16HDHCQ	K61ĐTVT	1,686,000	0	1,686,000
239	1.6E+07	Nguyễn Tuấn An	K16HDHCQ	K61CNTT	6,403,000	0	6,403,000
240	1.6E+07	Thiều Quốc Cường	K16HDHCQ	K61CNTT	11,719,000	0	11,719,000
241	1.6E+07	Lê Quang Đạo	K16HDHCQ	K61CNTT	3,793,500	0	3,793,500
242	1.6E+07	Hoàng Mạnh Dũng	K16HDHCQ	K61CNTT	7,025,000	0	7,025,000
243	1.6E+07	Vũ Tùng Dương	K16HDHCQ	K61CNTT	7,165,500	0	7,165,500
244	1.6E+07	Bùi Nhật Duy	K16HDHCQ	K61CNTT	3,653,000	0	3,653,000
245	1.6E+07	Nguyễn Quang Huy	K16HDHCQ	K61CNTT	5,760,500	0	5,760,500
246	1.6E+07	Trần Văn Huy	K16HDHCQ	K61CNTT	4,636,500	0	4,636,500
247	1.6E+07	Lê Quang Linh	K16HDHCQ	K61CNTT	11,437,000	0	11,437,000
248	1.6E+07	Phùng Công Minh	K16HDHCQ	K61CNTT	5,058,000	0	5,058,000
249	1.6E+07	Tạ Văn Minh	K16HDHCQ	K61CNTT	5,291,000	0	5,291,000
250	1.6E+07	Nguyễn Minh Quang	K16HDHCQ	K61CNTT	6,403,000	0	6,403,000
251	1.6E+07	Đỗ Mạnh Thế	K16HDHCQ	K61CNTT	843,000	0	843,000

252	1.6E+07	Phạm Thị Thùy Trang	K16HDHCQ	K61CNTT	5,474,000	0	5,474,000
253	1.6E+07	Trần Anh Tuấn	K16HDHCQ	K61CNTT	4,215,000	0	4,215,000
254	1.6E+07	Trần Mạnh Tuấn	K16HDHCQ	K61CNTT	6,603,500	0	6,603,500
255	1.6E+07	Nguyễn Lê Tùng	K16HDHCQ	K61CNTT	17,846,000	0	17,846,000
256	1.6E+07	Tạ Hoàng Anh	K16HDHCQ	K61HTTT	15,970,000	0	15,970,000
257	1.6E+07	Nguyễn Đắc Duy	K16HDHCQ	K61HTTT	5,620,000	0	5,620,000
258	1.6E+07	Phan Thế Minh	K16HDHCQ	K61HTTT	3,372,000	0	3,372,000
259	1.6E+07	Đoàn Văn Duy	K16HDHCQ	K61KHMT	11,307,000	0	11,307,000
260	1.6E+07	Trần Duy Việt	K16HDHCQ	K61KHMT	10,787,000	9,944,000	843,000
261	1.6E+07	Phạm Đình Duy	K16HDHCQ	K61KTNL	6,744,000	843,000	5,901,000
262	1.6E+07	Nguyễn Văn Khánh	K16HDHCQ	K61KTNL	5,620,000	0	5,620,000
263	1.6E+07	Tô Duy Minh	K16HDHCQ	K61KTNL	19,386,000	0	19,386,000
264	1.6E+07	Đào Thế Anh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	6,182,000	0	6,182,000
265	1.6E+07	Phạm Tuấn Anh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	9,246,000	0	9,246,000
266	1.6E+07	Phạm Ngô Tiến Dũng	K16HDHCQ	K61TT-MMT	15,721,000	0	15,721,000
267	1.6E+07	Đỗ Huy Linh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	10,769,000	0	10,769,000
268	1.6E+07	Nguyễn Minh Ngọc	K16HDHCQ	K61HTTT	10,304,000	0	10,304,000
269	1.6E+07	Hoàng Tiến Thành	K16HDHCQ	K61CHKT	2,248,000	0	2,248,000
270	1.6E+07	Phan Nguyên Lâm	K16HDHCQ	K61HTTT	6,744,000	0	6,744,000
271	1.6E+07	Trần Văn Sơn	K16HDHCQ	K61HTTT	12,250,000	0	12,250,000
272	1.6E+07	Vũ Quyền Linh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	8,149,000	0	8,149,000
273	1.6E+07	Vũ Việt Tuấn	K16HDHCQ	K61TT-MMT	4,777,000	0	4,777,000
274	1.6E+07	Phạm Trọng Tiến	K16HDHCQ	K61CĐT	8,618,000	0	8,618,000
275	1.6E+07	Nguyễn Chí Công	K16HDHCQ	K61CHKT	6,672,000	0	6,672,000
276	1.6E+07	Trần Đức Thắng	K16HDHCQ	K61CHKT	21,036,000	0	21,036,000
277	1.6E+07	Đình Văn Thiện	K16HDHCQ	K61CHKT	834,000	0	834,000
278	1.6E+07	Vũ Đình Thịnh	K16HDHCQ	K61CHKT	11,676,000	0	11,676,000
279	1.6E+07	Đình Việt Anh	K16HDHCQ	K61HTTT	6,182,000	0	6,182,000
280	1.6E+07	Hoàng Việt Đình	K16HDHCQ	K61HTTT	10,304,000	0	10,304,000
281	1.6E+07	Nguyễn Văn Phúc	K16HDHCQ	K61HTTT	5,620,000	0	5,620,000
282	1.6E+07	Phạm Xuân Chí	K16HDHCQ	K61KTNL	15,226,000	0	15,226,000
283	1.6E+07	Nguyễn Việt Tiến Anh	K16HDHCQ	K61TT-MMT	3,345,000	0	3,345,000
284	1.6E+07	Vũ Minh Dũng	K16HDHCQ	K61TT-MMT	6,403,000	0	6,403,000
285	1.6E+07	Nguyễn Duy Hưng	K16HDHCQ	K61TT-MMT	9,132,500	0	9,132,500
286	1.7E+07	Nguyễn Đình Đại	K17HDHCQ	K62CNTT	7,025,000	0	7,025,000
287	1.7E+07	Nguyễn Đình Quang M	K17HDHCQ	K62CNTT	16,149,000	0	16,149,000
288	1.7E+07	Trần Tuấn Đạt	K17HDHCQ	K62CNNB	20,098,000	0	20,098,000
289	1.7E+07	Lê Quang Tuấn	K17HDHCQ	K62KHMT	9,147,000	0	9,147,000
290	1.7E+07	Phạm Anh Tuấn	K17HDHCQ	K62CNTT	5,620,000	0	5,620,000
291	1.7E+07	Giang Nam Hải	K17HDHCQ	K62CNTT	6,977,000	0	6,977,000
292	1.7E+07	Vũ Đức Thành Sơn	K17HDHCQ	K62CNTT	8,062,000	0	8,062,000
293	1.7E+07	Đỗ Thái Đôn	K17HDHCQ	K62KHMT	11,147,000	0	11,147,000
294	1.7E+07	Hà Trường Sơn	K17HDHCQ	K62CNTT	5,620,000	0	5,620,000
295	1.7E+07	Lương Thị Nguyệt	K17HDHCQ	K62CNNB	8,944,000	0	8,944,000
296	1.7E+07	Tạ Xuân Đức	K17HDHCQ	K62CHKT	5,058,000	0	5,058,000
297	1.7E+07	Hồ Sỹ Hưng	K17HDHCQ	K62CHKT	12,008,000	0	12,008,000
298	1.7E+07	Hồ Mạnh Cường	K17HDHCQ	K62CĐT	3,934,000	0	3,934,000
299	1.7E+07	Lê Cháp Duy	K17HDHCQ	K62CĐT	5,620,000	0	5,620,000
300	1.7E+07	Vũ Trí Đức	K17HDHCQ	K62CĐT	9,772,000	0	9,772,000
301	1.7E+07	Nguyễn Xuân Hùng	K17HDHCQ	K62CĐT	3,934,000	0	3,934,000
302	1.7E+07	Nguyễn Trần Huy	K17HDHCQ	K62CĐT	3,934,000	0	3,934,000
303	1.7E+07	Nguyễn Văn Linh	K17HDHCQ	K62CĐT	5,339,000	0	5,339,000

304	1.7E+07	Chu Văn Mạnh	K17HDHCQ	K62CĐT	6,240,000	0	6,240,000
305	1.7E+07	Nguyễn Minh Quốc	K17HDHCQ	K62CĐT	3,653,000	0	3,653,000
306	1.7E+07	Bùi Anh Thái	K17HDHCQ	K62CĐT	3,934,000	0	3,934,000
307	1.7E+07	Nguyễn Văn Thảo	K17HDHCQ	K62CĐT	20,200,000	0	20,200,000
308	1.7E+07	Nguyễn Hữu Nam Anh	K17HDHCQ	K62CNTT	9,748,000	0	9,748,000
309	1.7E+07	Đoàn Mạnh Cường	K17HDHCQ	K62CNTT	4,233,000	0	4,233,000
310	1.7E+07	Đoàn Đức Dũng	K17HDHCQ	K62CNTT	5,620,000	0	5,620,000
311	1.7E+07	Dương Cao Đức	K17HDHCQ	K62CNTT	6,463,000	0	6,463,000
312	1.7E+07	Dương Minh Đức	K17HDHCQ	K62CNTT	5,339,000	0	5,339,000
313	1.7E+07	Phạm Minh Đức	K17HDHCQ	K62CNTT	7,306,000	0	7,306,000
314	1.7E+07	Trịnh Văn Đức	K17HDHCQ	K62CNTT	4,496,000	0	4,496,000
315	1.7E+07	Nguyễn Phương Hiếu	K17HDHCQ	K62CNTT	5,339,000	0	5,339,000
316	1.7E+07	Hoàng Đình Hoan	K17HDHCQ	K62CNTT	1,264,500	0	1,264,500
317	1.7E+07	Lưu Quang Hùng	K17HDHCQ	K62CNTT	2,080,000	0	2,080,000
318	1.7E+07	Nguyễn Công Khánh	K17HDHCQ	K62CNTT	5,058,000	0	5,058,000
319	1.7E+07	Ngô Trung Kiên	K17HDHCQ	K62CNTT	6,744,000	0	6,744,000
320	1.7E+07	Phan Thế Kỳ	K17HDHCQ	K62CNTT	11,711,000	0	11,711,000
321	1.7E+07	Ngọc Văn Linh	K17HDHCQ	K62CNTT	4,777,000	0	4,777,000
322	1.7E+07	Khuông Hải Long	K17HDHCQ	K62CNTT	2,080,000	0	2,080,000
323	1.7E+07	Giàng Văn Mừng	K17HDHCQ	K62CNTT	3,372,000	0	3,372,000
324	1.7E+07	Bùi Hoàng Nam	K17HDHCQ	K62CNTT	4,215,000	0	4,215,000
325	1.7E+07	Nguyễn Minh Phúc	K17HDHCQ	K62CNTT	3,372,000	0	3,372,000
326	1.7E+07	Phạm Tuấn Sơn	K17HDHCQ	K62CNTT	2,080,000	0	2,080,000
327	1.7E+07	Ngô Xuân Thắng	K17HDHCQ	K62CNTT	5,339,000	0	5,339,000
328	1.7E+07	Nguyễn Văn Thiện	K17HDHCQ	K62CNTT	4,753,000	0	4,753,000
329	1.7E+07	Đặng Hữu Tiến	K17HDHCQ	K62CNTT	7,587,000	0	7,587,000
330	1.7E+07	Nguyễn Ngọc Tôn	K17HDHCQ	K62CNTT	12,546,000	0	12,546,000
331	1.7E+07	Cao Thế Vinh	K17HDHCQ	K62CNTT	7,165,500	0	7,165,500
332	1.7E+07	Hồ Thị Kim Anh	K17HDHCQ	K62CNNB	4,496,000	0	4,496,000
333	1.7E+07	Nguyễn Minh Long	K17HDHCQ	K62KHMT	14,090,000	0	14,090,000
334	1.7E+07	Nguyễn Quốc Cường	K17HDHCQ	K62KTNL	5,339,000	0	5,339,000
335	1.7E+07	Vũ Thanh Hà	K17HDHCQ	K62KTNL	15,350,000	0	15,350,000
336	1.7E+07	Trần Văn Chung	K17HDHCQ	K62VLKT	2,080,000	0	2,080,000
337	1.7E+07	Nguyễn Anh Duy	K17HDHCQ	K62VLKT	13,951,000	0	13,951,000
338	1.7E+07	Trần Hữu Hậu	K17HDHCQ	K62VLKT	3,934,000	0	3,934,000
339	1.7E+07	Huỳnh Ngọc Hiếu	K17HDHCQ	K62VLKT	9,231,000	0	9,231,000
340	1.7E+07	Nguyễn Duy Khánh	K17HDHCQ	K62VLKT	3,934,000	0	3,934,000
341	1.7E+07	Đình Hồng Phong	K17HDHCQ	K62VLKT	6,463,000	0	6,463,000
342	1.7E+07	Nguyễn Việt Phúc	K17HDHCQ	K62VLKT	9,216,000	0	9,216,000
343	1.8E+07	Nguyễn Thanh Bình	K18HDHCQ	K63KTCĐT	6,041,500	0	6,041,500
344	1.8E+07	Nguyễn Hoàng Hải Mi	K18HDHCQ	K63CNTT	6,702,775	0	6,702,775
345	1.8E+07	Phạm Tuấn Nghĩa	K18HDHCQ	K63CNTT	2,810,000	0	2,810,000
346	1.8E+07	Trần Bá Tuyên	K18HDHCQ	K63CNTT	10,498,400	4,316,400	6,182,000
347	1.8E+07	Trịnh Tuấn Hùng	K18HDHCQ	K63CNTT	5,230,775	0	5,230,775
348	1.8E+07	Trần Minh Toàn	K18HDHCQ	K63CNTT	4,215,000	0	4,215,000
349	1.8E+07	Ngô Văn Tiến Anh	K18HDHCQ	K63VLKT	5,339,000	0	5,339,000
350	1.8E+07	Nguyễn Đức Anh	K18HDHCQ	K63CNTT	5,339,000	0	5,339,000
351	1.8E+07	Nguyễn Tuấn Anh	K18HDHCQ	K63KTCĐT	4,496,000	0	4,496,000
352	1.8E+07	Nguyễn Đình ánh	K18HDHCQ	K63CHKT	4,617,775	0	4,617,775
353	1.8E+07	Đậu Hữu Bằng	K18HDHCQ	K63CNTT	6,182,000	0	6,182,000
354	1.8E+07	Nguyễn Văn Chiến	K18HDHCQ	K63CHKT	10,449,775	0	10,449,775
355	1.8E+07	Nguyễn Tiến Đạt	K18HDHCQ	K63CNTT	5,339,000	0	5,339,000

356	1.8E+07	Trần Quang Đạt	K18HDHCQ	K63CHKT	6,279,775	0	6,279,775
357	1.8E+07	Vương Duy Định	K18HDHCQ	K63KTCĐT	9,391,775	0	9,391,775
358	1.8E+07	Trần Đức Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	9,956,775	0	9,956,775
359	1.8E+07	Vũ Minh Đức	K18HDHCQ	K63CNTT	4,777,000	0	4,777,000
360	1.8E+07	Tăng Minh Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	9,400,775	0	9,400,775
361	1.8E+07	Hồng Nghĩa Đức	K18HDHCQ	K63MT-R	9,122,775	0	9,122,775
362	1.8E+07	Lê Đức Hiền	K18HDHCQ	K63CHKT	4,496,000	0	4,496,000
363	1.8E+07	Đặng Trung Hiếu	K18HDHCQ	K63MT-R	5,339,000	0	5,339,000
364	1.8E+07	Nguyễn Quang Huy	K18HDHCQ	K63KTCĐT	3,783,775	0	3,783,775
365	1.8E+07	Cù Phúc Khang	K18HDHCQ	K63CNTT	10,993,775	0	10,993,775
366	1.8E+07	Bùi Quốc Khánh	K18HDHCQ	K63VLKT	4,387,775	0	4,387,775
367	1.8E+07	Trần Ngọc Khánh	K18HDHCQ	K63CHKT	4,496,000	0	4,496,000
368	1.8E+07	Nguyễn Trung Kiên	K18HDHCQ	K63CNTT	9,944,775	0	9,944,775
369	1.8E+07	Lê Tuấn Kiệt	K18HDHCQ	K63KTXD	4,668,775	0	4,668,775
370	1.8E+07	Nguyễn Xuân Lâm	K18HDHCQ	K63CNTT	5,339,000	0	5,339,000
371	1.8E+07	Đinh Thị Liên	K18HDHCQ	K63VLKT	8,769,775	0	8,769,775
372	1.8E+07	Chu Tuấn Linh	K18HDHCQ	K63VLKT	5,209,775	0	5,209,775
373	1.8E+07	Nguyễn Đức Long	K18HDHCQ	K63MT-R	14,087,775	0	14,087,775
374	1.8E+07	Hoàng Đức Long	K18HDHCQ	K63KTXD	9,606,775	0	9,606,775
375	1.8E+07	Phạm Văn Luyến	K18HDHCQ	K63KTCĐT	5,901,000	0	5,901,000
376	1.8E+07	Lưu Bá Ngọc Minh	K18HDHCQ	K63MT-R	5,620,000	0	5,620,000
377	1.8E+07	Nguyễn Lê Minh	K18HDHCQ	K63CNTT	9,334,775	0	9,334,775
378	1.8E+07	Vương An Nguyên	K18HDHCQ	K63CNTT	4,215,000	0	4,215,000
379	1.8E+07	Lê Hải Phong	K18HDHCQ	K63MT-R	8,279,775	0	8,279,775
380	1.8E+07	Lưu Hải Phúc	K18HDHCQ	K63CNTT	4,215,000	0	4,215,000
381	1.8E+07	Trần Duy Phương	K18HDHCQ	K63CHKT	3,934,000	0	3,934,000
382	1.8E+07	Nguyễn Văn Quang	K18HDHCQ	K63MT-R	7,868,000	0	7,868,000
383	1.8E+07	Bùi Văn Quyền	K18HDHCQ	K63KTCĐT	9,947,775	0	9,947,775
384	1.8E+07	Hoàng Ngọc Sơn	K18HDHCQ	K63CNTT	5,620,000	0	5,620,000
385	1.8E+07	Nguyễn Văn Sơn	K18HDHCQ	K63VLKT	6,744,000	0	6,744,000
386	1.8E+07	Thái Duy Tài	K18HDHCQ	K63CNTT	5,058,000	0	5,058,000
387	1.8E+07	Cung Ngọc Thạch	K18HDHCQ	K63VLKT	3,263,775	0	3,263,775
388	1.8E+07	Tạ Minh Thắng	K18HDHCQ	K63KTXD	3,934,000	0	3,934,000
389	1.8E+07	Hoàng Văn Thiện	K18HDHCQ	K63CNTT	4,949,775	0	4,949,775
390	1.8E+07	Đỗ Đức Thịnh	K18HDHCQ	K63CHKT	7,107,775	0	7,107,775
391	1.8E+07	Trần Văn Thời	K18HDHCQ	K63CNTT	1,577,775	0	1,577,775
392	1.8E+07	Nguyễn Đức Tiến	K18HDHCQ	K63VLKT	6,043,775	0	6,043,775
393	1.8E+07	Nguyễn Văn Toàn	K18HDHCQ	K63KTXD	10,216,775	0	10,216,775
394	1.8E+07	Nguyễn Minh Trí	K18HDHCQ	K63CHKT	10,225,775	0	10,225,775
395	1.8E+07	Lê Đức Tuấn	K18HDHCQ	K63KTXD	1,826,500	0	1,826,500
396	1.8E+07	Vũ Tố Uyên	K18HDHCQ	K63CNTT	6,744,000	0	6,744,000
397	1.8E+07	Phạm Huy Vũ	K18HDHCQ	K63VLKT	6,599,775	0	6,599,775
398	1.9E+07	Vũ Quốc Đạt	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
399	1.9E+07	Hoàng Gia Anh Đức	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
400	1.9E+07	Đinh Trường Lâm	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
401	1.9E+07	Nguyễn Thành Minh	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
402	1.9E+07	Nguyễn Đình Huy	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
403	1.9E+07	Nguyễn Văn Minh	K19HDHCQ	K64CNTT	2,777,000	0	2,777,000
404	1.9E+07	Phạm Trung Nghĩa	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
405	1.9E+07	Nguyễn Quốc Trung	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
406	1.9E+07	Nguyễn Lê Huy	K19HDHCQ	K64HKVT	3,620,000	0	3,620,000
407	1.9E+07	Mã Đình Khải	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000

408	1.9E+07	Nông Bích Loan	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
409	1.9E+07	Lương Thành Công	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
410	1.9E+07	Lê Quang Khôi	K19HDHCQ	K64CNTT	3,901,000	3,620,000	281,000
411	1.9E+07	Lê Thành Long	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
412	1.9E+07	Bùi Quang Quân	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
413	1.9E+07	Nguyễn Quang Nhật T	K19HDHCQ	K64CNTT	3,620,000	0	3,620,000
414	1.9E+07	Phạm Quốc Bảo	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
415	1.9E+07	Chu Việt Cường	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
416	1.9E+07	Lê Hữu Đức	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
417	1.9E+07	Vũ Hoàng Dương	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
418	1.9E+07	Bùi Minh Quân	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
419	1.9E+07	Đinh Ngọc Sơn	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,620,000	0	3,620,000
420	1.9E+07	Nguyễn Văn Thành	K19HDHCQ	K64MT-RB	3,901,000	0	3,901,000
421	1.9E+07	Nguyễn Vũ Huy	K19HDHCQ	K64VLKT	3,058,000	0	3,058,000
422	1.9E+07	Nguyễn Đức Tân	K19HDHCQ	K64VLKT	3,058,000	0	3,058,000
423	1.9E+07	Đặng Đức Thắng	K19HDHCQ	K64VLKT	3,058,000	0	3,058,000
424	1.9E+07	Đinh Văn Hiếu	K19HDHCQ	K64CHKT	3,339,000	0	3,339,000
425	1.9E+07	Nguyễn Văn Chinh	K19HDHCQ	K64KTXD	3,058,000	0	3,058,000
426	1.9E+07	Đỗ Thành Nam	K19HDHCQ	K64KTXD	3,058,000	0	3,058,000
427	1.9E+07	Hà Duy Quân	K19HDHCQ	K64KTXD	3,058,000	0	3,058,000
428	1.9E+07	Tạ Huy Thiên	K19HDHCQ	K64KTXD	3,058,000	0	3,058,000
429	1.9E+07	Nguyễn Văn Thương	K19HDHCQ	K64KTXD	3,058,000	0	3,058,000
430	1.9E+07	Vũ Thị Thu Hiền	K19HDHCQ	K64HKVT	3,620,000	0	3,620,000
431	1.9E+07	Nguyễn Lê Đức Hoàng	K19HDHCQ	K64HKVT	3,620,000	0	3,620,000
432	1.9E+07	Nguyễn Đức Thắng	K19HDHCQ	K64HKVT	3,620,000	0	3,620,000
433	1.9E+07	Nguyễn Thị Phương H	K19HDHCQ	K64CNNN	3,620,000	0	3,620,000
434	1.9E+07	Quách Văn Sơn	K19HDHCQ	K64CNNN	3,620,000	0	3,620,000